ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 296 /KH-UBND	*Đồng Nai, ngày 01 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Phát triển doanh nghiệp khoa học công nghệ dựa trên nền tảng ứng dụng, chuyển giao công nghệ và khai thác tài sản trí tuệ trên địa bàn thành phố Đồng Nai giai đoạn 2026-2030

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch 182/KH-UBND ngày 10/04/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 21/4/2026 về việc triển khai Kế hoạch số 55-KH/TU ngày 11/02/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 về đột phá "Phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả";

Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai ban hành kế hoạch phát triển doanh nghiệp khoa học công nghệ (KHCN) dựa trên nền tảng ứng dụng, chuyển giao công nghệ và khai thác tài sản trí tuệ trên địa bàn thành phố Đồng Nai giai đoạn 2026-2030.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa nhiệm vụ đột phá chiến lược của Đại hội Đảng bộ thành phố khóa I (nhiệm kỳ 2025-2030), trọng tâm là hình thành hệ sinh thái toàn diện, gia tăng nhanh chóng số lượng doanh nghiệp KHCN được cấp chứng nhận trên địa bàn.

- Triển khai hiệu quả nhiệm vụ và giải pháp nhằm phát triển năng lực nội sinh và mức độ làm chủ công nghệ của doanh nghiệp KHCN.

- Định hướng và hỗ trợ doanh nghiệp KHCN ứng dụng, chuyển giao công nghệ, khai thác hiệu quả tài sản trí tuệ theo danh mục phát triển thế mạnh của địa phương.

2. Yêu cầu

- Bám sát chỉ đạo của Thành ủy về cải cách hành chính và chuyển đổi số nhằm phát triển số lượng, chất lượng doanh nghiệp KHCN.

- Các sở, ban, ngành, địa phương chủ động triển khai các nhiệm vụ và giải pháp; các phần việc phải được thiết lập rõ ràng: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền. Cắt giảm tối đa hồ sơ hành chính, chấp nhận rủi ro đầu tư mạo hiểm theo quy định.

- Thực hiện chế độ theo dõi, đánh giá định kỳ theo quy định, kịp thời điều chỉnh chính sách, xây dựng cơ chế đặc thù (nếu có) dựa trên hiệu quả thực tế và năng lực nội sinh của doanh nghiệp KHCN.

II. MỤC TIÊU - CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chất lượng

- Chuyển triệt để phương thức quản lý từ cấp giấy một lần sang quản lý theo vòng đời doanh nghiệp KHCN. Lấy năng lực nội sinh và mức độ làm chủ công nghệ làm tiêu chí cốt lõi để xét duyệt hỗ trợ.

- Hoàn thành kết nối liên thông Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp KHCN với các hệ thống liên quan. Đồng bộ toàn bộ dữ liệu với Hệ thống IOC của thành phố để phục vụ công tác giám sát, đánh giá và chỉ đạo trực tuyến của Ban Chỉ đạo theo thời gian thực.

- Đảm bảo toàn bộ doanh nghiệp KHCN được biết, thụ hưởng nhanh các gói ưu đãi nhà nước trong suốt vòng đời của doanh nghiệp.

2. Chỉ tiêu định lượng đến năm 2030

- Phát triển lực lượng doanh nghiệp KHCN trở thành hạt nhân kinh tế; phấn đấu tăng số lượng doanh nghiệp KHCN từ 10 - 15% mỗi năm, đóng góp tích cực vào việc nâng tỷ trọng đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) đạt trên 50% trong tăng trưởng GRDP của toàn thành phố.

- Đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực đầu tư cho khoa học công nghệ; phấn đấu đến năm 2030, tổng nguồn vốn đầu tư xã hội cho nghiên cứu và phát triển (R&D) tại khối doanh nghiệp KHCN tăng tối thiểu 1,5 lần so với năm 2025; khuyến khích các doanh nghiệp thành lập và chi tiêu hiệu quả Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Hình thành mới ít nhất 05 doanh nghiệp KHCN từ các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

- Mỗi xã, phường trên địa bàn thành phố có ít nhất 01 doanh nghiệp KHCN.

- Có tối thiểu 10 sản phẩm, dịch vụ thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được thương mại hóa thành công ra thị trường.

- Huy động các nguồn lực xã hội, phối hợp giữa nhà nước và doanh nghiệp để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu cho ít nhất 2.500 lượt lao động kỹ thuật thuộc các nhóm công nghệ chiến lược.

- 100% doanh nghiệp KHCN sau khi được cấp Giấy chứng nhận được hỗ trợ tiếp cận nhanh chóng, thuận lợi các gói ưu đãi về thuế, đất đai, tín dụng đầu tư và các nguồn ngân sách nhà nước.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách đặc thù tạo hành lang pháp lý thông thoáng:

- Xây dựng tiêu chí xét duyệt: Cụ thể hóa điều kiện tỷ lệ doanh thu sản phẩm khoa học công nghệ (đạt tối thiểu 20% tổng doanh thu đối với doanh nghiệp lớn/vừa, hoặc chi đầu tư R&D đạt tối thiểu 02% đối với doanh nghiệp nhỏ/siêu nhỏ).

- Ban hành quy chế chấp nhận rủi ro và xử lý tài sản hình thành từ nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách khi thương mại hóa không thành công.

Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Công Thương, Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu Kinh tế.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 05 tháng 10 năm 2026.

2. Thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu và hỗ trợ hình thành DNKHCN:

- Ươm tạo doanh nghiệp KHCN từ các viện, trường; thiết lập cổng kết nối, "đặt hàng" các viện, trường để chuyển giao kết quả nghiên cứu nguồn, hình thành ít nhất 05 doanh nghiệp KHCN mới.

- Tài trợ chuyển giao công nghệ: Hỗ trợ kinh phí sản xuất thử nghiệm, làm sản phẩm mẫu, hoàn thiện công nghệ cho các doanh nghiệp có hoạt động nghiên cứu, đổi mới sáng tạo tiềm năng phát triển thành doanh nghiệp KHCN.

- Bảo hộ tài sản trí tuệ: Hỗ trợ tối đa 100% chi phí tư vấn đăng ký, xác lập quyền và bảo hộ sở hữu trí tuệ ở trong nước cho các sản phẩm khoa học công nghệ phục vụ mục tiêu thương mại hóa thành công ra thị trường (theo định mức quy định của thành phố); hỗ trợ một phần chi phí đăng ký bảo hộ ra thị trường quốc tế.

Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn, Sở Công Thương.

Thời gian thực hiện: Ban hành nghị quyết hỗ trợ trước ngày 31 tháng 12 năm 2026 và triển khai hàng năm.

3. Triển khai đồng bộ các gói ưu đãi theo vòng đời doanh nghiệp:

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa các cơ quan kết nối, liên thông thông tin, đẩy nhanh thời gian đăng ký kinh doanh, cấp phép để doanh nghiệp KHCN; Thông tin hướng dẫn các ưu đãi thuế về thu nhập doanh nghiệp ngay sau khi nhận chứng nhận.

- Hỗ trợ tiếp cận đất đai: Hướng dẫn thủ tục miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước và miễn lệ phí trước bạ khi đăng ký quyền sử dụng đất cho doanh nghiệp KHCN.

- Khơi thông nguồn vốn tín dụng: Phối hợp với các Quỹ quốc gia, địa phương và hệ thống ngân hàng để hỗ trợ bảo lãnh tín dụng, cho vay lãi suất ưu đãi thực hiện các dự án R&D.

Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Xây dựng kế hoạch triển khai trước ngày 05 tháng 10 năm 2026 và duy trì phối hợp hàng năm.

4. Đào tạo nhân lực kỹ thuật và nâng cao năng lực nội sinh cho doanh nghiệp KHCN:

- Đào tạo nhóm công nghệ chiến lược: đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu cho ít nhất 2.500 lượt lao động kỹ thuật thuộc các nhóm công nghệ chiến lược.

- Chuẩn hóa công cụ năng suất: Hỗ trợ doanh nghiệp KHCN áp dụng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia và quốc tế để nâng cao năng suất lao động và đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn.

- Thu hút chuyên gia đầu ngành: Áp dụng cơ chế chính sách thu hút chuyên gia khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo theo quy định hiện hành để hỗ trợ trực tiếp cho các doanh nghiệp KHCN địa phương.

Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo, các viện, trường, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Thời gian thực hiện: Chương trình kết nối chuyên gia hoàn thành trước ngày 05 tháng 10 năm 2026; lớp bồi dưỡng tổ chức trước ngày 30 tháng 06 hàng năm.

5. Phát triển hạ tầng dữ liệu phục vụ quản lý và giám sát trực tuyến:

- Xây dựng Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu lĩnh vực công nghệ; tích hợp danh mục báo cáo trực tuyến của doanh nghiệp KHCN, tạo kênh tiếp nhận phản hồi, tháo gỡ khó khăn trực tiếp cho doanh nghiệp KHCN.

- Đồng bộ hóa dữ liệu trực tuyến: Xây dựng cơ sở dữ liệu số về doanh nghiệp KHCN và tích hợp trực tiếp vào Hệ thống IOC thành phố phục vụ công tác giám sát chỉ đạo trực tuyến theo thời gian thực.

Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Các doanh nghiệp, Cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 31 tháng 12 năm 2026.

6. Xúc tiến thương mại, truyền thông bứt phá và hợp tác quốc tế:

- Hằng năm rà soát, xây dựng danh mục sản phẩm, dịch vụ và giải pháp công nghệ có nhu cầu thương mại hóa, mở rộng thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Lồng ghép hỗ trợ doanh nghiệp khoa học và công nghệ tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm, chương trình kết nối cung - cầu hàng hóa, kết nối hệ thống phân phối và thương mại điện tử phù hợp.

- Tổ chức kết nối doanh nghiệp khoa học và công nghệ với doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ để giới thiệu, thử nghiệm và ứng dụng sản phẩm, giải pháp công nghệ trên cơ sở nhu cầu thực tế và thỏa thuận của các bên.

- Hỗ trợ cung cấp thông tin thị trường, quy tắc xuất xứ, hiệp định thương mại tự do, phòng vệ thương mại, thủ tục xuất nhập khẩu, logistics và các yêu cầu tiếp cận thị trường.

- Phối hợp phát hiện, xử lý theo thẩm quyền hành vi sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ và gian lận thương mại liên quan đến sản phẩm của doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Ngoại vụ, Thuế thành phố Đồng Nai, các hiệp hội ngành hàng, hệ thống phân phối, doanh nghiệp logistics, sàn thương mại điện tử và các đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, giai đoạn 2026 - 2030.

Sản phẩm đầu ra: Danh mục nhu cầu hỗ trợ thị trường; chương trình kết nối; số doanh nghiệp, sản phẩm được hỗ trợ; Kế hoạch triển khai ban hành trước ngày 30 tháng 12 năm 2026.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND thành phố về việc theo dõi, đôn đốc và kiểm tra tiến độ thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì xây dựng và đồng bộ cơ sở dữ liệu doanh nghiệp KHCN vào hệ thống IOC thành phố. Phối hợp các bên liên quan hoàn thành kết nối liên thông thời gian thực dữ liệu thuế, đăng ký kinh doanh, cấp phép để doanh nghiệp KHCN được hưởng ưu đãi thuế ngay sau khi nhận chứng nhận và kê khai.

- Chủ trì phối hợp với các viện, trường để phát hiện, hỗ trợ thương mại hóa các kết quả nghiên cứu nguồn và hỗ trợ bảo hộ tài sản trí tuệ cho doanh nghiệp.

- Xây dựng hệ sinh thái nghiên cứu và phát triển (R&D) khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của thành phố.

- Chủ trì quy hoạch, hình thành các khu trưng bày, gian hàng số và sàn giao dịch thương mại điện tử chuyên biệt dành riêng cho các sản phẩm khoa học công nghệ cốt lõi và sản phẩm đổi mới sáng tạo của địa phương.

- Chủ trì xây dựng mạng lưới, tổ chức các không gian đổi mới sáng tạo, các phiên chợ/sàn giao dịch công nghệ để làm cầu nối trực tiếp giữa các doanh nghiệp KHCN địa phương với các quỹ đầu tư mạo hiểm, nhà đầu tư thiên thần.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì hướng dẫn chi tiết hồ sơ, thủ tục, rút ngắn thời gian giải quyết việc miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước cho các doanh nghiệp KHCN thuộc đối tượng ưu đãi.

- Phối hợp kết nối thông tin, quản lý thuế của các doanh nghiệp KHCN để phục vụ công tác giám sát, đánh giá chỉ tiêu định lượng hằng năm.

3. Thuế thành phố Đồng Nai

- Chủ trì, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các chính sách miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo đúng quy định pháp luật ngay sau khi được cấp chứng nhận (khi có yêu cầu).

- Phối hợp với cơ quan có chức năng quản lý đất đai hướng dẫn chi tiết hồ sơ, thủ tục, rút ngắn thời gian giải quyết việc miễn, giảm tiền thuê đất, cho các doanh nghiệp KHCN thuộc đối tượng ưu đãi.

4. Sở Tài chính

- Lồng ghép việc tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp mới thành lập có định hướng hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thực hiện đăng ký danh mục ngành nghề phù hợp.

- Trên cơ sở tổng hợp, đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ về dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch, căn cứ khả năng cân đối ngân sách của thành phố hàng năm, Sở Tài chính báo cáo UBND thành phố xem xét, bố trí kinh phí từ nguồn vốn đầu tư công trung hạn và hàng năm; nguồn sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để các cơ quan, đơn vị thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

5. Sở Công Thương

- Chủ trì triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển thị trường, kết nối cung - cầu hàng hóa, kết nối hệ thống phân phối, thương mại điện tử và hỗ trợ xuất khẩu đối với sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp KHCN.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ khảo sát nhu cầu đổi mới, ứng dụng và chuyển giao công nghệ của doanh nghiệp trong các lĩnh vực công nghiệp, năng lượng, thương mại, logistics; kết nối doanh nghiệp khoa học và công nghệ với doanh nghiệp có nhu cầu ứng dụng sản phẩm, giải pháp công nghệ.

- Hướng dẫn, cung cấp thông tin cho doanh nghiệp KHCN về thị trường xuất khẩu, hiệp định thương mại tự do, quy tắc xuất xứ, phòng vệ thương mại, thủ tục xuất nhập khẩu, logistics và các yêu cầu tiếp cận thị trường; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn nội dung liên quan tiêu chuẩn, quy chuẩn và hàng rào kỹ thuật trong thương mại.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, phát hiện và xử lý theo thẩm quyền hành vi kinh doanh hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ và gian lận thương mại đối với sản phẩm của doanh nghiệp KHCN, kể cả trên môi trường thương mại điện tử.

- Hằng năm tổng hợp kết quả hỗ trợ phát triển thị trường, số doanh nghiệp và sản phẩm được kết nối, số hợp đồng, đơn hàng hoặc thỏa thuận ứng dụng được hình thành, gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo UBND thành phố.

6. Sở Ngoại vụ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ kết nối, thiết lập các thỏa thuận hợp tác quốc tế với các quốc gia, tổ chức và đơn vị có hệ sinh thái công nghệ phát triển.

- Làm đầu mối kết nối, hỗ trợ các doanh nghiệp KHCN tiềm năng của địa phương tham gia các chương trình trao đổi ngắn hạn, phái cử học tập và tiếp thu công nghệ tiên tiến tại nước ngoài.

- Phối hợp hỗ trợ mời các quỹ đầu tư mạo hiểm, nhà đầu tư thiên thần quốc tế tham gia các diễn đàn kết nối tại địa phương; hỗ trợ thủ tục kết nối doanh nghiệp KHCN với các hệ sinh thái công nghệ nước ngoài.

7. Ủy ban nhân dân các phường, xã

Chịu trách nhiệm rà soát, phát hiện và quy hoạch các doanh nghiệp tiềm năng tại địa phương để phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ ươm tạo, phấn đấu đạt chỉ tiêu mỗi xã/phường có ít nhất 01 doanh nghiệp KHCN.

8. Đề nghị các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn thành phố

- Chủ động rà soát, phân loại và số hóa danh mục các kết quả nghiên cứu, sáng chế, giải pháp hữu ích đã được nghiệm thu để sẵn sàng chuyển giao cho doanh nghiệp hoặc tự ươm tạo.

- Thí điểm và nhân rộng mô hình doanh nghiệp khởi nghiệp khởi nguồn từ trường đại học (Spin-off); hỗ trợ giảng viên, nhà khoa học và sinh viên thành lập doanh nghiệp KHCN ngay trong khuôn viên nhà trường.

- Chủ động phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương để tiếp nhận nhu cầu đặt hàng công nghệ từ thị trường; chuyển dịch từ nghiên cứu hàn lâm sang nghiên cứu ứng dụng có khả năng thương mại hóa cao.

- Phát triển các chương trình đào tạo, đặt hàng đào tạo chuyên sâu về công nghệ chiến lược; cung cấp lực lượng lao động kỹ thuật cao (tối thiểu đạt chuẩn đầu ra theo yêu cầu) cho khối doanh nghiệp KHCN trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch Phát triển doanh nghiệp khoa học công nghệ dựa trên nền tảng ứng dụng, chuyển giao công nghệ và khai thác tài sản trí tuệ trên địa bàn thành phố Đồng Nai giai đoạn 2026-2030; đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm. Quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Sở Khoa học và Công nghệ) để được hướng dẫn, xử lý./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố;
- Công an thành phố;
- Các sở, ban ngành;
- Ban Quản lý các KCN, KKT;
- UBND các xã, phường;
- Chánh, các PCVP UBND thành phố;
- Lưu: VT, KTNS, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Lê Trường Sơn